

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC
CHỦ ĐỀ: CÂY VÀ NHỮNG BÔNG HOA ĐẸP/ THÁNG 01/2025
LỚP 24 – 36 THÁNG TUỔI B

Số lượng trẻ trong lớp: 20 trẻ

Số lượng giáo viên/lớp, tên giáo viên: 2 giáo viên. Nguyễn Thị Hùì – Mai Thị Xuân

I. Mục tiêu, nội dung, hoạt động, hình thức tổ chức chăm sóc, nuôi dưỡng

Mục tiêu	Nội dung trọng tâm cần thực hiện chủ đề	Hoạt động, hình thức tổ chức
Tổ chức ăn, uống		
MT1: Trẻ được ăn theo Chế độ ăn, khẩu phần ăn phù hợp với độ tuổi tại trường. Đảm bảo năng lượng các bữa ăn và tỷ lệ các chất cung cấp năng lượng theo quy định (Nhu cầu năng lượng tại trường của 1 trẻ trong một ngày chiếm 60 – 70% nhu cầu cả ngày: 600 - 651 Kcal); Trẻ được uống đủ nước phù hợp với độ tuổi (khoảng 0,8 – 1,6 lít/trẻ/ngày (kể cả nước trong thức ăn)).	- Ăn đủ bữa ăn (bữa chính và một bữa phụ) + Bữa chính buổi trưa (cung cấp từ 30% đến 35% năng lượng cả ngày) + Bữa phụ cung cấp khoảng 15% đến 30% năng lượng cả ngày - Thực đơn hằng ngày, theo tuần, theo mùa - Nước uống thường xuyên trong ngày (nước chín) + Nước uống trong thức ăn	*Tổ chức hoạt động ăn, uống hàng ngày - Phối kết hợp với cô nuôi để trao đổi về nhu cầu, sở thích món ăn của trẻ để điều chỉnh kịp thời, đáp ứng nhu cầu ăn của trẻ. - Chú trọng khâu chế biến, phối hợp đa dạng các loại thực phẩm để cung cấp nhiều chất dinh dưỡng khác nhau cho cơ thể. - Đảm bảo đủ năng lượng trong 1 ngày tại trường (Bữa chính cung cấp từ 30% đến 35% năng lượng cả ngày; Bữa phụ cung cấp khoảng 15% đến 30% năng lượng cả ngày *Trước khi ăn: - Kê bàn ghế cho trẻ và lau bàn bằng khăn ẩm. - Chuẩn bị đủ bát, thìa, khăn mặt sạch, ẩm đặt vào đĩa để trên bàn, cô giới thiệu món ăn, giá trị dinh dưỡng. *Trong khi ăn: - Xếp trẻ chưa xúc ăn thạo ngồi riêng bàn để cô tiện chăm sóc, mỗi bàn 4-6 trẻ, bàn nào chuẩn bị xong thì cho trẻ ăn trước, không để trẻ ngồi đợi lâu quá 10 phút.

		*Sau khi ăn: - Cô nhắc trẻ uống nước, súc miệng sau khi ăn, hướng dẫn hoặc nhắc trẻ lau miệng và lau tay. - Nhắc trẻ không đùa nhiều, hoặc chạy nhảy sau khi ăn. - Cho trẻ uống sữa, nước đầy đủ trong 1 ngày của trẻ, uống theo nhu cầu (kể cả nước trong thức ăn, sữa). - Mùa hè có nước đun sôi để nguội; mùa đông có nước ấm, để trong bình ủ ấm để đủ cho trẻ uống trong ngày (Tuần 17,18,19)
Tổ chức ngủ		
MT2: Trẻ được ngủ theo nhu cầu của độ tuổi (ngủ trưa đúng, đủ giờ (150 phút)	- Ngủ trưa đúng giờ, ngủ đủ giấc, ngủ an toàn.	*Tổ chức hoạt động ngủ hàng ngày - Tổ chức cho trẻ ngủ theo đúng thời gian trong chế độ sinh hoạt. + Trước khi ngủ: GV Chuẩn bị đồ dùng cho trẻ ngủ chu đáo: sập, chiếu, gối, chăn, đệm, sắp xếp vị trí nằm cho trẻ phù hợp, khu vực trẻ ngủ phải thoáng đãng, sạch sẽ. (Trẻ ngủ mát về mùa hè, đủ ấm về mùa đông) - Giáo viên cho trẻ đi vệ sinh, kiểm tra xem trẻ có ngậm cơm trong miệng tránh bị sặc khi ngủ. - Cô nhẹ nhàng, lời nói dịu dàng, dỗ trẻ ngủ + Trong khi ngủ: Cô nên hát những bài hát ru, dân ca hoặc mở nhạc nhẹ để ru trẻ ngủ. - Cô bao quát trẻ ngủ, chỉnh cho trẻ ngủ đúng tư thế, cần giữ yên tĩnh khi trẻ ngủ, tránh cười, nói to và những tiếng động mạnh làm trẻ giật mình. + Sau khi ngủ: Cô cho trẻ vận động cho tỉnh ngủ, nhắc trẻ đi vệ sinh (Tuần 17,18,19)

Vệ sinh		
MT3: Trẻ được vệ sinh cá nhân sạch sẽ, thường xuyên, Môi trường chăm sóc, giáo dục trẻ thường xuyên được đảm bảo vệ sinh	- Rửa tay (trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh, sau khi tham gia các hoạt động... Rửa mặt khi trẻ ngủ dậy, khi có nhu cầu - Trẻ đi vệ sinh theo nhu cầu, đúng nơi quy định. - Vệ sinh phòng nhóm, đồ dùng, đồ chơi hàng ngày, hàng tuần, hàng tháng. - Giữ sạch nguồn nước và xử lý rác, nước thải ngày/lần	*Tổ chức hoạt động vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường hàng ngày + Chuẩn bị đầy đủ các đồ dùng vệ sinh cá nhân cho trẻ: vòi nước, gáo, chậu, khăn, xà phòng, giấy vệ sinh. - Cô cho trẻ xếp hàng rửa tay, hướng dẫn trẻ rửa tay theo đúng trình tự 6 bước, trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh, khi có nhu cầu, đảm bảo vệ sinh cá nhân cho trẻ. + Hướng dẫn trẻ đi vệ sinh đúng nơi quy định. - GV thường xuyên vệ sinh đồ dùng, đồ chơi: Ca, cốc, bát thìa, bình nước phục vụ cho trẻ ăn, uống phải luôn được vệ sinh sạch sẽ, để đúng nơi quy định. - Bàn ghế, đồ, dùng, đồ chơi trong lớp thường xuyên lau sạch sẽ. - Mỗi ngày lau nhà ít nhất 3 lần: Trước giờ đón trẻ, sau 2 bữa ăn. - Vệ sinh nhà vệ sinh: Đảm bảo nhà vệ sinh luôn sạch sẽ, khô ráo, không có mùi, an toàn và thoải mái khi trẻ sử dụng. - Hàng ngày GV tổng vệ sinh trước khi ra về. - Xử lý rác thải: Rác thải thu gom, phân loại và đổ rác đúng nơi quy định. Giáo dục trẻ bỏ rác đúng nơi quy định. (Tuần 17,18,19)
Chăm sóc sức khỏe và an toàn		
MT5: Trẻ được bảo vệ an toàn và phòng tránh một số tai nạn thường gặp	- Bảo vệ an toàn và phòng tránh một số tai nạn thường gặp.	- Bảo đảm đủ ánh sáng cho lớp học, tạo không gian cho trẻ hoạt động trong lớp không kê bày bàn ghế quá nhiều, sắp xếp đồ dùng đồ chơi trong nhóm hợp lý. - Nhà vệ sinh phù hợp, tránh để sàn bị ướt, trơn trượt dễ gây trượt ngã.

		- Trong các hoạt động học, chơi, trải nghiệm cô phải luôn quan tâm sát xao, để ý đến trẻ (Nhất là những trẻ hiếu động) để tránh gặp một số tai nạn thường gặp (Tuần 17,18,19)
--	--	---

II. Mục tiêu, nội dung giáo dục

Phát triển vận động		
Mục tiêu	Nội dung	Dự kiến hoạt động
MT7: - Thực hiện được các động tác trong bài tập thể dục: hít thở, tay, lưng / bụng và chân.	- Hô hấp: Tập hít vào, thở ra. - Tay: Đưa tay sang ngang lên cao hạ xuống - Lưng, bụng, lườn: nghiêng người sang hai bên. - Chân: 1 chân co, 1 chân duỗi * Trò chơi: Con muỗi	- HĐ Thể dục buổi sáng: Tập kết hợp với bài “Sắp đến tết rồi” (2 Tuần) - Hô hấp: Tập hít vào, thở ra. - Tay: Đưa tay sang ngang lên cao hạ xuống - Lưng, bụng: 2 tay giơ lên cao, quay người sang 2 bên - Chân: 1 chân co, 1 chân duỗi
MT10: Trẻ biết phối hợp tay, chân, cơ thể trong khi bò để giữ được vật đặt trên lưng <i>- Trẻ biết phối hợp các vận động tay, chân, cơ thể trong khi bò trườn</i>	- Bò thẳng hướng và có vật trên lưng - Bò trong đường ngoằn ngoèo - Bò chui qua cổng - Bò, trườn qua vật cản - Bò thẳng hướng trong đường hẹp - Bò chui qua ống - Trườn chui qua cổng - Trườn trong đường hẹp - Trườn qua vật cản (Qua chiếc chiếu)	- Hoạt động chơi - tập có chủ đích: Vận động “Trườn chui qua cổng ”; TCVD: “ Gieo hạt (Tuần 17) - Hoạt động chơi - tập có chủ đích: Vận động “Trườn trong đường hẹp”;TCVD: Bắt bóng (Tuần 18) - Hoạt động chơi - tập có chủ đích: Vận động “Trườn qua vật cản ”;TCVD: Lá và gió (Tuần 19)

MT15: Phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay- mắt trong các hoạt động: nhào đất nặn: vẽ tổ chim: khâu vòng tay, chuỗi đeo cổ.	- Tập khâu, luồn dây, cời cúc, cài, buộc dây - Xoa tay, chạm các đầu ngón tay với nhau, rót, nhào, khuấy, vò, xé, đào. - Đóng cọc bàn gỗ - Nhón nhặt đồ vật	Hoạt động chơi - tập có chủ đích: HĐĐV: - Xâu vòng bằng hoa, lá (Tuần 17)
MT16: Trẻ biết chắp ghép được các mảnh hình <i>- Trẻ biết xếp chồng,xếp cạnh các khối</i>	- Chắp ghép hình - Xếp chồng 6 - 8 khối - <i>Xếp chồng, xếp cạnh các khối hình.</i>	Hoạt động chơi - tập có chủ đích: HĐĐV: Xếp hàng rào vườn cây ăn quả (Tuần 18) Hoạt động chơi - tập có chủ đích: HĐĐV: Xếp vườn hoa. (Tuần 19)
Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe		
MT17: Trẻ biết thích nghi với chế độ sinh hoạt ở nhà trẻ	- Rèn trẻ đi vệ sinh theo giờ. - Hướng dẫn trẻ làm quen với thời gian biểu, thời khóa biểu của lớp: Giờ đón trẻ; giờ thể dục sáng; giờ chơi tập có chủ định; giờ chơi tự do ở các góc; giờ chơi tập buổi chiều; giờ ăn, ngủ; giờ trả trẻ.	Hoạt động: Tập luyện nền nếp thói quen tốt trong ăn uống. ngủ - Hướng dẫn trẻ đi vệ sinh đúng nơi quy định
MT21: Trẻ có một số nề nếp thói quen trong sinh hoạt hàng ngày.	- Tập luyện nền nếp thói quen tốt trong sinh hoạt : Ăn chín, uống chín, rửa tay trước khi ăn, lau miệng, uống nước sau khi ăn và vứt rác đúng nơi quy định	Hoạt động ăn: - Tập luyện nền nếp thói quen tốt trong ăn uống.

Phát triển nhận thức		
Mục tiêu	Nội dung	Dự kiến hoạt động
MT36: Trẻ nói được tên và một vài đặc điểm nổi bật của các đồ vật, hoa quả, con vật quen thuộc	- Tên và một số đặc điểm nổi bật của con vật, hoa, quả, rau quen thuộc.	Hoạt động chơi - tập có chủ đích: Nhận biết: Nhận biết quả cam, quả chuối (Tuần 18) Hoạt động chơi - tập có chủ đích: Nhận biết: Nhận biết hoa hồng, hoa cúc (Tuần 19)
Phát triển ngôn ngữ		
Mục tiêu	Nội dung	Dự kiến hoạt động
MT49: Trẻ hiểu được nội dung truyện ngắn đơn giản: trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên hành động của các nhân vật.	- Nghe truyện ngắn	Hoạt động chơi - tập có chủ đích: Văn học: Truyện: Cây táo (Tuần 18)
MT53: Trẻ đọc được các bài thơ, đồng dao có sự giúp đỡ của cô giáo.	- Trẻ đọc được thơ, đồng dao có 3 – 4 tiếng	Hoạt động chơi - tập có chủ đích: Văn học: Thơ: Cây xanh (Tuần 17) Hoạt động chơi - tập có chủ đích: Văn học: Thơ: Hoa nở (Tuần 19)
Phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội và thẩm mỹ		
Mục tiêu	Nội dung	Dự kiến hoạt động
MT64: Trẻ biết biểu lộ cảm xúc, vui: buồn sợ hãi qua nét mặt, cử chỉ.	- Thể hiện một số trạng thái cảm xúc vui, buồn, tức giận.	Trong các hoạt động trẻ nhận biết được một số trạng thái cảm xúc: vui, buồn, tức giận của cô như HĐ Chơi, HĐ góc, HĐ nêu gương.
MT66: Biết chào, tạm biệt, cảm ơn, vâng ạ	Thực hiện một số hành vi văn hóa, giao tiếp Chào, tạm biệt, cảm ơn, vâng ạ.	Hoạt động chơi - tập có chủ đích: KNS: Dạy trẻ kỹ năng biết nói lời cảm ơn. (Tuần 17)

MT70: Biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài hát/ bản nhạc quen thuộc..	- Hát và tập vận động bài hát đơn giản theo nhạc	Hoạt động chơi - tập có chủ đích: Âm nhạc: Nghe hát: Quả. TCAN: Ai nhanh nhất (Tuần 18)
MT72: Thích tô màu, vẽ, nặn, xé xếp hình, xem tranh (cầm bút di màu, vẽ nguệch ngoạc).	- Vẽ các đường nét khác nhau, di màu, xé, vò, xếp hình,	Hoạt động chơi - tập có chủ đích: Tạo hình: Tô màu quả táo (Tuần 17) Hoạt động chơi - tập có chủ đích: Tạo hình: Dán hoa (Tuần 19)

Môi trường giáo dục:

1.1. Môi trường cho trẻ hoạt động trong lớp:

- Tranh ảnh theo chủ đề: “Cây và những bông hoa đẹp”: Tranh ảnh về “Cây và những bông hoa đẹp”

- Đồ dùng thiết bị dạy học, đồ chơi tối thiểu và đồ chơi thông minh:

+ Trò chơi thao tác vai: Bộ đồ chơi nấu ăn (MN232068). Búp bê bé trai (MN232066), búp bê bé gái (MN232067). Bộ dụng cụ bác sĩ (MN232070). Giường búp bê (MN232071). Bộ dụng cụ bác sĩ (MN232070), Giường búp bê (MN232071).

+ Bộ xâu hạt (MN232035). Bộ xâu dây (MN2320360); Bộ tháo lắp vòng (MN232040); Hàng rào nhựa (MN232042). Gạch xây dựng; Bộ xếp hình xây dựng, Các khối gỗ có hình dạng kích cỡ khác nhau, khối gạch xây dựng, xe ô tô tải, bộ đồ chơi lắp ghép xây dựng công viên.

+ Bé sáng tạo : Bút lông cỡ to, cỡ nhỏ, đập ghim, bìa các màu, giấy A4, Dây từng, nguyên liệu để đan tết, kéo thủ công, bút chì, bút sáp màu (MN232079); Đất nặn (MN232078), bảng con để trẻ nặn các loại đồ dùng đồ chơi của trẻ tại trường Mầm non;

+Âm nhạc: Dụng cụ gõ đệm theo phách nhịp (MN232074=>MN202377), Đàn organ (MN561020); Xắc xô(MN562026)

+ Khu học tập: Bộ xâu hạt (MN232035), Bộ dây xâu (MN232036). Bảng quay 2 mặt, Bộ tranh truyện, minh họa thơ, tranh chủ đề của Nhà trẻ 24 – 36 tháng tuổi (MN232057->MN232058); Tranh ảnh về chủ đề “Mẹ và những người thân yêu của bé”;

+ Khu bé với thiên nhiên: Bộ dụng cụ lao động (MN562083, bể chơi với cát và nước ; Đồ chơi ngoài trời (Cầu trượt, xích đu, đu quay, nhà bóng, bập bênh...)

+ Các đồ dùng khác : Cốc uống nước, giá đựng ca cốc, Bình ủ nước, Tủ để đồ dùng cá nhân của trẻ, Tủ đựng chăn, màn, chiếu, Phấn, Giá để giày dép, Thùng đựng rác có nắp đậy, Xô, Chậu, Bàn cho trẻ, Ghế cho trẻ, Bàn giáo viên, Ghế giáo viên, Giá để đồ chơi và học liệu (MN231001-MN231017)

- Đồ chơi tự tạo:

- + Khu bé chọn vai nào: Rau, củ, quả, món ăn chơi trong khu phân vai.
- + Khu nghệ thuật: Trang phục biểu diễn, các dụng cụ âm nhạc tự tạo (đàn ghita, trống..)
- + Bé với thiên nhiên: Chăm sóc cây .
- + Khu học tập: Các loại đồ chơi tự tạo cho trẻ chơi với các hình, con rối,

- Nguyên vật liệu mở:

- + Khu bé khéo tay: Vỏ hộp, tranh ảnh hoạ báo, lá cây, quả thông khô, xốp, bìa catton, rơm, rạ, hạt, lõi giấy, nắp chai, vỏ hộp sữa, ống hút, tấm bông,...
- + Khu học tập: hoạ báo, lịch cũ, sách cũ, tranh chuyện sưu tầm
- + Bé với thiên nhiên: Cát sỏi, nước, vật nổi chìm, hạt, đất cho trẻ gieo hạt

1.2. Môi trường cho trẻ hoạt động ngoài lớp học:

- Đồ dùng đồ chơi danh mục tối thiểu (theo Thông tư 02): Đồ chơi Vòng thể dục to, vòng thể dục nhỏ, gậy thể dục nhỏ (MN562023->MN562025); Cổng chui, Gậy thể dục to, Cột ném bóng, Bóng các loại, Đồ chơi Bowling, Dây thừng (MN562027->MN562032).

- Các khu vực vườn cây ăn quả, vườn rau, các loại cây cảnh, vườn hoa, khu vực cho trẻ trải nghiệm gieo hạt.
- Các chậu cây xanh, cây hoa, cây cảnh, đất cho trẻ gieo hạt.

1.3. Đồ dùng phòng nghệ thuật

- Phòng nghệ thuật: Đàn Organ, Loa máy, Trang phục biểu diễn, Đồ dùng âm nhạc.

2. Nội dung tuyên truyền phối hợp với Phụ huynh học sinh.

- Kế hoạch chăm sóc, giáo dục trẻ tuần 17 - tuần 18 - tuần 19.

- Tuyên truyền phụ huynh phòng tránh dịch cúm mùa; Tuyên truyền phụ huynh và học sinh thực hiện nghiêm chỉnh quy định và luật lệ giao thông: đi xe máy phải đội mũ bảo hiểm

III. Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch chủ đề: Cây và những bông hoa đẹp / Tháng 01

* Thuận lợi

- Mục tiêu

Mục tiêu nước chúng, chăm sóc giáo dục được thể hiện cụ thể phù hợp với mục tiêu trong kế hoạch năm học và địa phương

- Nội dung

Nội dung phù hợp với điều kiện của trẻ, nhu cầu hứng thú và khả năng của trẻ
Nội dung phù hợp với điều kiện cơ sở vật chất của lớp và thể hiện được nét văn hóa truyền thống của gia đình và địa phương
Kế hoạch thể hiện đầy đủ, cân đối giữa nước chúng và giáo dục trẻ

- Điều kiện thực tế

Kế hoạch phù hợp với văn hóa truyền thống, ngôn ngữ của gia đình và địa phương

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC

TUẦN 17/THÁNG 01

LỚP 24 -36 THÁNG TUỔI B

Chủ đề: Cây và những bông hoa đẹp

Chủ đề nhánh 1: Em yêu cây xanh

Thời gian thực hiện: Từ ngày 30/12/2024 đến ngày 03/01/2025

Số lượng trẻ trong lớp: 20 trẻ

Số giáo viên/ lớp, tên giáo viên: 2 Giáo viên. Nguyễn Thị Hùì – Mai Thị Xuân

Đón trẻ Trò chuyện Thể dục sáng	1. Đón trẻ trò chuyện với trẻ và phụ huynh - Đón trẻ vào lớp, kiểm tra tư trang và hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân, trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập của trẻ. - Cô cùng trẻ trò chuyện về chủ đề: Em yêu cây xanh. - Hướng trẻ vào góc chơi theo ý thích. 2. Trò chuyện - Trò chuyện cùng với trẻ về chủ đề: Em yêu cây xanh. - Điểm danh 3. Thể dục sáng: Thứ 2,4,6 tập theo động tác, thứ 3,5, tập theo bài hát “Lý cây xanh” - Hô hấp: Tập hít vào, thở ra. - Tay: Đưa tay sang ngang lên cao hạ xuống - Lưng, bụng: 2 tay giơ lên cao, quay người sang 2 bên - Chân: 1 chân co, 1 chân duỗi
	Thứ 2 Vận động : Trườn chui qua cổng

Học/ Chơi tập có chủ đích		TCVD: Gieo hạt
	Thứ 3	Kĩ năng: Dạy trẻ kĩ năng biết nói lời cảm ơn.
	Thứ 4	Văn học: Thơ: Cây xanh
	Thứ 5	HĐDV: Xâu vòng bằng hoa, lá
	Thứ 6	Tạo hình: Tô màu quả táo
Chơi/ Hoạt động với đồ vật	- Hát múa các bài hát về chủ đề. - Xâu hoa, hột hạt, xếp vườn rau, vườn cây ăn quả - Cùng cô chăm sóc, lau lá cây. - Chơi cát và nước. - Cát gọn đồ chơi sau khi chơi	
Ăn ngủ - Vệ sinh	- Hướng dẫn trẻ cách rửa tay, mặt đúng thao tác - Giới thiệu tên món ăn, giá trị dinh dưỡng - Nhắc trẻ đi vệ sinh cá nhân trước khi ăn và trước khi ngủ. - Hướng dẫn trẻ cách ngủ đúng tư thế, không nói chuyện trong giờ ngủ - Vận động chiều, ăn quả chiều	
Ăn phụ	- Hướng dẫn trẻ cách rửa tay, mặt đúng thao tác - Giới thiệu tên món ăn, giá trị dinh dưỡng của món ăn - Động viên trẻ ăn hết xuất	
Chơi/ Chơi – tập buổi chiều	- Cho trẻ thực hiện di màu, hvdv theo ý thích - Cho trẻ tập kể lại chuyện, đọc thơ, đồng dao.. - Dạy trẻ tập chải đầu- cắt móng tay cho trẻ	

	- Hoạt động góc theo ý thích.
Trà trẻ	- Biểu diễn văn nghệ cuối tuần; Nhận xét nêu gương cuối ngày, cuối tuần - Vệ sinh cá nhân trước khi về - Trả trẻ, trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập, sức khoẻ của trẻ trong ngày - Vệ sinh lớp học

***Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần 17**

- Các mục tiêu phù hợp với sự phát triển của trẻ, thể hiện được sự kế thừa, điều chỉnh của phù hợp với sự tiến bộ của trẻ thông qua việc đánh giá hàng ngày.
- Nội dung phù hợp với khả năng hiểu biết, nhận thức và hứng thú của trẻ.
- Nội dung hoạt động phù hợp với thời gian, thời điểm thực hiện.
- Kế hoạch phù hợp với trẻ và giáo viên.
- Kế hoạch phù hợp với điều kiện cơ sở vật chất của trường lớp.

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC
TUẦN 18/THÁNG 01
LỚP 24 -36 THÁNG TUỔI B
Chủ đề: Cây và những bông hoa đẹp
Chủ đề nhánh 2: Các loại quả ngon bé thích
Thời gian thực hiện: Từ ngày 06/01/2025 đến ngày 10/01/2025

Số lượng trẻ trong lớp: 20 trẻ

Số giáo viên/ lớp, tên giáo viên: 2 Giáo viên. Nguyễn Thị Hùì – Mai Thị Xuân

Đón trẻ Trò chuyện Thể dục sáng	1. Đón trẻ trò chuyện với trẻ và phụ huynh, điểm danh - Đón trẻ vào lớp, trò chuyện với phụ huynh về sức khỏe của trẻ và tình hình cá nhân của trẻ - Cô cùng trẻ trò chuyện về chủ đề: Các loại quả bé thích - Hướng trẻ vào góc chơi theo ý thích. 2. Điểm danh trẻ tới lớp. - Trò chuyện cùng với trẻ về chủ đề: Các loại quả bé thích - Điểm danh 3. Thể dục sáng: Thứ 2,4,6 tập theo động tác, thứ 3,5, tập theo bài hát “Quả” - Hô hấp: Tập hít vào, thở ra. - Tay: Đưa tay sang ngang lên cao hạ xuống - Lưng, bụng: 2 tay giơ lên cao, quay người sang 2 bên - Chân: 1 chân co, 1 chân duỗi
	Thứ 2 Vận động: Trườn trong đường hẹp TCVĐ: Bắt bóng

Học/ Chơi tập có chủ đích	Thứ 3	Nhận biết: Nhận biết quả cam, quả chuối
	Thứ 4	Văn học: Truyện: Cây táo
	Thứ 5	HĐĐV: Xếp hàng rào vườn cây ăn quả
	Thứ 6	Âm nhạc : Nghe hát : Quả TCAN: Ai nhanh nhất
Chơi/ Hoạt động với đồ vật	- Chơi cửa hàng đồ chơi, đóng vai người bán hàng bán các loại hoa quả - Hát múa các bài hát về chủ đề. - Xâu hoa, hột hạt, xếp xếp vườn cây ăn quả cho trường bé. - Cùng cô chăm sóc, lau lá cây. - Chơi cát và nước. - Cát gọn đồ chơi sau khi chơi	
Ăn ngủ - Vệ sinh	- Hướng dẫn trẻ cách rửa tay, mặt đúng thao tác - Giới thiệu tên món ăn, giá trị dinh dưỡng - Nhắc trẻ đi vệ sinh cá nhân trước khi ăn và trước khi ngủ. - Hướng dẫn trẻ cách ngủ đúng tư thế, không nói chuyện trong giờ ngủ - Vận động chiều, ăn quả chiều	
Ăn phụ	- Hướng dẫn trẻ cách rửa tay, mặt đúng thao tác - Giới thiệu tên món ăn, giá trị dinh dưỡng của món ăn - Động viên trẻ ăn hết xuất	
Chơi/ Chơi – tập buổi chiều	- Cho trẻ Hát, đọc thơ, kể chuyện về chủ đề - Chơi tự do theo ý thích ở các khu vực: Xếp hình, lắp ghép, tô màu, chơi với đồ chơi theo ý thích. - Thu dọn đồ chơi cùng cô giáo.	

Trà trẻ	- Biểu diễn văn nghệ cuối tuần; Nhận xét nêu gương cuối ngày, cuối tuần - Vệ sinh cá nhân trước khi về - Trả trẻ, trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập, sức khoẻ của trẻ trong ngày - Vệ sinh lớp học
-----------------------	---

***Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần 18**

- Các việc làm phù hợp với sự phát triển của trẻ, thể hiện được sự tôn trọng, chiều chuộng trẻ phù hợp với sự tiến bộ của trẻ thông qua việc đánh giá hàng ngày.
- Nội dung phù hợp với khả năng hiểu biết, nhu cầu và hứng thú của trẻ
- Nội dung hoạt động phù hợp với thời gian, thời điểm thực hiện.
- Kế hoạch phù hợp với điều kiện cơ sở vật chất của trường lớp.

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC
TUẦN 19/THÁNG 01
LỚP 24 -36 THÁNG TUỔI B
Chủ đề: Cây và những bông hoa đẹp
Chủ đề nhánh 3: Hoa trong vườn

Thời gian thực hiện: Từ ngày 13/01/2025 đến ngày 17/01/2025

Số lượng trẻ trong lớp: 20 trẻ

Số giáo viên/ lớp, tên giáo viên: 2 Giáo viên. Nguyễn Thị Hùy – Mai Thị Xuân

Đón trẻ Trò chuyện Thể dục sáng	1. Đón trẻ trò chuyện với trẻ và phụ huynh, điểm danh - Đón trẻ vào lớp, trò chuyện với phụ huynh về sức khỏe của trẻ và một số vấn đề cá nhân của trẻ - Trò chuyện với trẻ về những con vật biết bay - Hướng trẻ vào góc chơi theo ý thích 2. Điểm danh trẻ tới lớp. - Trò chuyện cùng với trẻ về chủ đề “Hoa trong vườn ” - Điểm danh 3. Thể dục sáng: Thứ 2,4,6 tập theo động tác, thứ 3,5, tập theo bài hát “Màu hoa” - Hô hấp: Tập hít vào, thở ra. - Tay: Đưa tay sang ngang lên cao hạ xuống - Lưng, bụng: 2 tay giơ lên cao, quay người sang 2 bên - Chân: 1 chân co, 1 chân duỗi		
	<table><tr><td data-bbox="443 1241 750 1342">Thứ 2</td><td data-bbox="750 1241 2042 1342">Vận động: Trườn qua vật cản TCVĐ: Lá và gió</td></tr></table>	Thứ 2	Vận động: Trườn qua vật cản TCVĐ: Lá và gió
Thứ 2	Vận động: Trườn qua vật cản TCVĐ: Lá và gió		

Học/ Chơi tập có chủ đích	Thứ 3	Nhận biết: Nhận biết hoa hồng, hoa cúc
	Thứ 4	Văn học: Thơ: Hoa nở
	Thứ 5	HĐĐV: Xếp vườn hoa.
	Thứ 6	Tạo hình: Dán hoa
Chơi/ Hoạt động với đồ vật	- Cửa hàng bán hoa, củ quả các loại - Ôn bài hát đã học - Xây vườn hoa, xây đường đi vào vườn hoa. - Cùng cô chăm sóc, lau lá cây. - cất dọn đồ chơi sau khi chơi	
Ăn, ngủ - Vệ sinh	- Hướng dẫn trẻ cách rửa tay, mặt đúng thao tác - Giới thiệu tên món ăn, giá trị dinh dưỡng - Nhắc trẻ đi vệ sinh cá nhân trước khi ăn và trước khi ngủ. - Hướng dẫn trẻ cách ngủ đúng tư thế, không nói chuyện trong giờ ngủ - Vận động chiều, ăn quà chiều	
Ăn phụ	- Hướng dẫn trẻ cách rửa tay, mặt đúng thao tác - Giới thiệu tên món ăn, giá trị dinh dưỡng của món ăn - Động viên trẻ ăn hết xuất	
Chơi/ Chơi – tập buổi chiều	- Thực hiện cuốn “bé làm quen với màu”. - Cho trẻ tập kể lại chuyện, đọc thơ, đồng dao. - Hoạt động góc theo ý thích. - Dạy trẻ cất đồ chơi gọn gàng đúng nơi quy định	

Trà trẻ	- Biểu diễn văn nghệ cuối tuần. - Nhận xét nêu gương cuối ngày, cuối tuần. - Vệ sinh cá nhân trước khi về - Trà trẻ, trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập, sức khỏe của trẻ trong ngày - Vệ sinh lớp học
----------------	---

***Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần 19**

- Các mục tiêu phù hợp với sự phát triển của trẻ, thể hiện được mục tiêu giáo dục chính của phù hợp với mục tiêu của trẻ thông qua việc đánh giá hàng ngày.
- Nội dung phù hợp với khả năng hiểu biết, nhu cầu và hứng thú của trẻ.
- Nội dung hoạt động phù hợp với thời gian, thời điểm thực hiện.
- Kế hoạch phù hợp với trẻ và giáo viên.
- Kế hoạch phù hợp với điều kiện cơ sở vật chất của trường lớp.

Kim Sơn, Ngày 26 tháng 12 năm 2024

Người xây dựng kế hoạch

Om2

Nguyễn Thị Hù

Người duyệt kế hoạch



Hoàng Thị Thanh